

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ);

Căn cứ Quyết định số 5472/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 786/TTr-STNMT ngày 10/5/2024 và Tờ trình số 917/TTr-STNMT ngày 28/5/2024, có Biên bản vi phạm hành chính số 15/BB-VP HC ngày 09/5/2024 và tài liệu có liên quan gửi kèm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức:

1. Tên tổ chức: Công ty TNHH Tân Đạt

Địa chỉ trụ sở chính: Khu làng nghề thị trấn Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ xảy ra vi phạm: Mỏ đá núi Loáng, thị trấn Yên Lâm, huyện Yên Định.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty TNHH, mã số: 2800786932, đăng ký lần đầu ngày 15/10/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 27/9/2023. Nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty: ông Lê Ngọc Đạt

Chức danh: Giám đốc Công ty.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Khai thác khoáng sản có tổng diện tích vượt ra ngoài ranh giới khu vực được phép khai thác (theo bề mặt) vượt từ 0,5 ha đến dưới 1,0 ha (vượt 5.268,6 m²).

- Quy định tại: Điểm b khoản 5 Điều 37; khoản 1 Điều 5 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 2 Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ. Khung phạt áp dụng đối với tổ chức từ 140.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng.

- Các tình tiết giảm nhẹ: Không.
- Các tình tiết tăng nặng: Không.
- Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền: **170.000.000 đồng** (*Một trăm bảy mươi triệu đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

Lý do: Không thuộc trường hợp tái phạm hoặc vi phạm nhiều lần (quy định tại khoản 9 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP).

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

+ Buộc Công ty TNHH Tân Đạt thực hiện các giải pháp đưa các khu vực đã khai thác vượt ra ngoài phạm vi được phép khai thác về trạng thái an toàn (quy định tại điểm a khoản 10 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP).

+ Buộc chi trả kinh phí trưng cầu, giám định, kiểm định, đo đạc (quy định tại điểm c khoản 10 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP: Công ty TNHH Tân Đạt đã chi trả 30.903.000 đồng cho Đoàn Mỏ- địa chất Thanh Hóa, thể hiện tại hóa đơn giá trị gia tăng ký hiệu 1C23TAA).

+ Buộc Công ty TNHH Tân Đạt nộp lại số lợi bất hợp pháp do thực hiện vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm theo quy định tại điểm b, khoản 10, Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP, số tiền là: **84.756.000 đồng** (do Đơn vị tự xác định tại Báo cáo số 17/BC-TĐ ngày 17/4/2024).

Hiện tại Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính chưa có hướng dẫn về việc xác định khối lượng khai thác ra ngoài, chi phí trực tiếp cho việc khai thác nên chưa đủ cơ sở để xác định số lợi bất hợp pháp, do đó số tiền 84.756.000 đồng là tạm thu, sau khi Sở Tài nguyên và Môi trường có đủ cơ sở xác định sẽ lập hồ sơ truy thu (nếu số lợi bất hợp pháp được xác định lớn hơn 84.756.000 đồng).

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty TNHH Tân Đạt chi trả.

Tổng số tiền phạt Công ty TNHH Tân Đạt phải nộp là: **254.756.000 đồng** (*Hai trăm năm mươi tư triệu, bảy trăm năm mươi sáu nghìn đồng*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Công ty TNHH Tân Đạt để chấp hành.

a) Công ty TNHH Tân Đạt phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Số tiền xử phạt theo quy định tại Điều 1 Quyết định này, Công ty TNHH

Tân Đạt phải nộp vào tài khoản thu ngân sách nhà nước số 7111, tiểu mục 4278 (nộp 170.000.000 đồng), tiểu mục 4349 (nộp 84.756.000 đồng), mã chương 426 của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa, mã cơ quan thu 1014711 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Quá thời hạn trên, nếu Công ty TNHH Tân Đạt chưa nộp tiền phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt và cứ mỗi ngày chậm nộp phạt, phải nộp thêm 0,05% trên tổng số tiền phạt chưa nộp theo quy định tại khoản 1, Điều 5, Thông tư số 18/2023/TT-BTC ngày 21/3/2023 của Bộ Tài chính.

b) Công ty TNHH Tân Đạt có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường giao Quyết định này cho Công ty TNHH Tân Đạt và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Gửi cho Văn phòng UBND tỉnh để công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh theo quy định tại khoản 1, Điều 72, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- CVP, PCVP Lê Việt Hiếu;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (03 bản);
- UBND huyện Yên Định;
- Lưu: VT, CNTT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang